TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2025/HSST
Ngày: 21/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Bách.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Mai và ông Nguyễn Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Đào- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Anh Đức- Kiểm sát viên.

Ngày 21/3/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh. Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2025/TLST-HS, ngày 28 tháng 02 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2024/QĐXXST-HS ngày 10/5/2025, đối với bị cáo:

Phạm Văn M- sinh ngày 02/3/1979;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: KDC số 7- P, phường P, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ Phạm Văn C, mẹ đẻ Nguyễn Thị C1; Vợ là Nguyễn Thị T; Có 02 con, lớn sinh năm 2009 nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại và đang bị cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Ông Tạ Văn K (đã chết).

* *Người đại diện hợp pháp của bị hại*:

+ Cụ Tạ Văn K1- sinh năm 1947 và Vũ Thị Đ- sinh năm 1945. (Là bố mẹ đẻ ông K).

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

+ Bà Trần Thị A- sinh năm 1973. (Là vợ ông K).

+ Anh Tạ Đình T- sinh năm 2001. (Là con đẻ ông K).

Đều địa chỉ: Thôn T, xã L, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

+ Chị Tạ Thị T T- sinh năm 1995. (Là con đẻ ông K).

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

* *Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp*:

Anh Trần Đức V- sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn T, xã , thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Công ty TNHH MTV TĐ Chí Linh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Vũ Thị T- Giám đốc.

Trụ sở: KDC P, phường P, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Văn T3- 1978.

Địa chỉ: KDC số 8- P, phường P, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phạm Văn M *(có giấy phép lái xe ô tô hạng FC có giá trị đến ngày 13/03/2025)* làm lái xe hợp đồng cho Công ty TNHH MTV TĐ Chí Linh, địa chỉ khu dân cư số 7, phường P, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương theo hợp đồng lao động ký ngày 01/01/2025. Chiều ngày 11/01/2025, M điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 34C- 080.94, kéo theo sơ mi rơ moóc BKS: 34R- 027.19 của công ty di chuyển trên quốc lộ 37 theo hướng Sao Đỏ đi Bắc Giang. Khoảng hơn 13 giờ cùng ngày, khi M điều khiển xe đi đến Km93+200 Quốc lộ 37 thuộc địa phận thôn T, xã L, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, là đoạn đường được trải bê tông nhựa, bằng phẳng, lòng đường rộng 7,4m; giữa tim đường có vạch kẻ sơn đứt quãng màu vàng phân chia hai chiều xe, mật độ phương tiện giao thông bình thường. M điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 34C- 080.94, kéo theo sơ mi rơ moóc BKS: 34R- 027.19 trong khi mệt- ngủ gật, không đi về bên phải theo chiều đi của mình, đi không đúng phần đường quy định mà lấn một phần đầu xe sang phần đường của xe ngược chiều. Cùng lúc này bên phần đường ngược chiều có xe mô tô BKS: 34C1- 343.72 do ông Tạ Văn K, sinh năm 1970, trú tại thôn T, xã L, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương (có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 có giá trị không thời hạn; trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức theo quy định) điều khiển theo hướng Bắc Giang - Sao Đỏ. M đạp phanh đánh lái sang phải để tránh nhưng phần đầu xe phía

trước bên trái ô tô vẫn va vào phần đầu xe mô tô. Sau và chạm, ông K ngã xuống dưới rãnh nước tử vong tại hiện trường; xe mô tô do ông K điều khiển nằm đổ nghiêng bên phải dưới rãnh nước, đầu xe quay hướng Bắc Giang, đuôi xe quay hướng Sao Đỏ, tạo vết cày xước, điểm đầu cách mép đường 0,38m, điểm cuối trùng với mép đường bên phải hướng Bắc Giang - Sao Đỏ; xe ô tô do Phạm Văn M điều khiển sau va chạm để lại 02 vết phanh trượt miết mặt đường kích thước lần lượt là (9x0,5)m và (8,5x0,5)m hai điểm đầu cách mép đường 0,7m và 1,35m; hai điểm cuối cách mép đường phải hướng Bắc Giang - Sao Đỏ 1,4m và 3,0m. Sau đó xe ô tô tiếp tục di chuyển và đỗ trên mặt đường, đầu xe quay hướng Bắc Giang, đuôi sơ mi rơ moóc quay hướng Sao Đỏ, tâm trục bánh trước bên phải ô tô cách mép đường phải hướng Sao Đỏ- Bắc Giang 1,05m, tâm trục bánh sau cùng phía ngoài bên trái sơ mi rơ moóc cách vạch kẻ đường ở tim đường 0,32m. Xe ô tô đầu kéo và xe máy bị hư hỏng tổng giá trị tài sản là 3.185.000đ.

Tại bản Kết luận giám định pháp y Số 14/KLTTCT ngày 22/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương xác định: ông Tạ Văn K tử vong do Đa chấn thương (chấn thương sọ não; chấn thương ngực kín; gãy xương đùi trái).

Tại Bản kết luận giám định độc chất số 87 ngày 21/01/2025 của Viện Pháp y quốc gia đối với Mẫu máu thu từ tử thi Tạ Văn K thể hiện: Có tìm thấy Ethanol với hàm lượng 45,43 mg/100ml. Không tìm thấy Methanol và các chất ma túy nhóm Opiat, nhóm ATS, nhóm Cannabis.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Văn M đã bồi thường thiệt hại cho gia đình ông Tạ Văn K số tiền 300.000.000đ. Đại diện gia đình ông K đã nhận đủ và không yêu cầu phải bồi thường gì khác.

Việc thu giữ đồ vật, tài liệu, xử lý vật chứng: Sau khi khám nghiệm Cơ quan điều tra đã trả xe ô tô đầu kéo BKS 34C- 080.94 và Sơ mi rơ moóc BKS 34R- 027.19 cho Công ty TNHH MTV TĐ Chí Linh; xe máy BKS: 34C1- 343.72 cho anh T đã nhận lại xe và không yêu cầu Phạm Văn M phải bồi thường.

Bản Cáo trạng số 17/CT-VKS-CL, ngày 28/02/2025, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố Phạm Văn M về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Văn M thành khẩn khai nhận như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, xử bị cáo mức án thấp nhất, cho bị cáo hưởng án treo.

Người đại diện của những người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có lời khai xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; xác định không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn M phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136, Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo Phạm Văn M từ **15** đến **18** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án; Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe; Về hình phạt bổ sung và trách nhiệm dân sự: Không áp dụng và phải giải quyết; Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự có mặt của người tham gia tố tụng: Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại và người có nghĩa vụ liên quan đều được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của những người này nên căn cứ vào các Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt.

[3]. Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp nội dung biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, kết luận định giá tài

sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 13 giờ ngày 11/01/2025, tại Km93+900 Quốc lộ 37 thuộc địa phận thôn T, xã L, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Phạm Văn M *(có giấy phép lái xe ô tô theo quy định)* điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 34C-080.94 kéo theo Sơ mi rơ moóc BKS 34R- 027.19 hướng Sao Đỏ đi Bắc Giang không đi bên phải theo chiều đi của mình, không đi đúng phần đường quy định nên đã va vào xe mô tô 34C1- 343.72 do ông Tạ Văn K *(có giấy phép lái xe hạng A1, không thời hạn)* điều khiển đi hướng ngược chiều. Hậu quả làm ông K tử vong; xe ô tô đầu kéo BKS 34C- 080.94 và xe mô tô 34C1- 343.72 bị hư hỏng tổng thiệt hại 3.850.000 đồng.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người tham gia giao thông khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tham gia giao thông đường bộ không tuân thủ quy định của pháp luật trong lĩnh vực giao thông đường bộ; Phạm Văn M điều khiển xe ô tô không làm chủ phương tiện, không dừng lại khi tình trạng sức khỏe không đảm bảo (mệt- ngủ gật) không đi bên phải theo chiều đi của mình, không đi đúng phần đường quy định, vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8; khoản 1, Điều 9 Luật giao thông đường bộ; dẫn đến hậu quả nghiêm trọng làm 01 người bị chết. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5]. Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng:

5.1. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

5.2. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện khắc phục bồi thường thiệt hại; bị cáo được người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy bị cáo Phạm Văn M bị truy tố theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự; Xác định vụ tai nạn có

phần lỗi của bị hại (điều khiển xe gắn máy tham gia giao thông đường bộ mà trong máu có nồng độ cồn với hàm lượng 45,43 mg/100m); Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ có nơi cư trú ổn định, cụ thể rõ ràng; có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết cách ly xã hội mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội bằng hình phạt tù cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối cao là phù hợp, thể hiện sự nghiêm minh và khoan hồng của pháp luật.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể chịu hình phạt bổ sung là cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định. Bị cáo là người lao động tự do, mới ký hợp đồng lái xe cho công ty và xác định không lấy lái xe làm nghề nghiệp chính nên không cần thiết cấm bị cáo hành nghề lái xe.

[8]. Về trách nhiệm dân sự:

8.1. Sau khi vụ tai nạn xảy ra, bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 300.000.000đ, gồm cả thiệt hại chiếc xe gắn máy. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự, nên không đặt ra việc xem xét, giải quyết.

8.2. Chiếc xe ô tô đầu kéo BKS 34C- 080.94 kéo theo Sơ mi rơ moóc BKS 34R- 027.19 của Công ty TNHH MTV TĐ Chí Linh bị thiệt hại 2.000.000đ, Công ty TĐ Chí Linh đã được nhận lại xe và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra việc xem xét, giải quyết.

[9]. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và các vấn đề khác:

9.1. Chiếc xe ô tô đầu kéo BKS 34C- 080.94 kéo theo Sơ mi rơ moóc BKS 34R- 027.19 của Công ty TNHH MTV TĐ Chí Linh; xe máy BKS: 34C1-343.72 của anh T và các giấy tờ kèm theo, sau khi khám nghiệm Cơ quan Công an thành phố Chí Linh đã trả lại cho chủ sở hữu Công ty TNHH MTV TĐ Chí Linh và anh T là phù hợp.

9.2. Đối với giấy phép lái xe mang tên Phạm Văn M số 300078302571 hạng FC có giá trị đến ngày 13/3/2025, nơi cấp Sở GTVT tỉnh Hải Dương cấp ngày 13/3/2020 cần trả lại cho bị cáo.

9.3. Bị cáo Phạm Văn M đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Chí Linh. Nhưng do bị cáo được áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo nên cần hủy bỏ biện pháp ngăn chặn theo quy định tại điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự.

9.4. Ông Tạ Văn K điều khiển xe gắn máy tham gia giao thông đường bộ mà trong máu có nồng độ cồn với hàm lượng 45,43 mg/100ml vi phạm điểm c, khoản 6, Điều 6 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ). Tuy nhiên, ông K đã chết nên không đặt ra xử lý.

[10]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[11]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng quy định các Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Phạm Văn M có mặt nên có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; những người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điểm b khoản 3 Điều 106; điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125; Điều 136; Điều 292; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn M phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn M **15** *(Mười lăm)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **30** (*Ba mươi*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/3/2025.

Giao bị cáo Phạm Văn M cho Uỷ ban nhân dân phường P, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng, biện pháp ngăn chặn và tư pháp:

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Chí Linh đối với Phạm Văn M tại Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 88/LC-ĐTTH và Quyết định Tạm hoãn xuất cảnh số 161/QĐ-ĐTTH ngày 06/02/2025.

Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Văn M số 300078302571 hạng FC có giá trị đến ngày 13/3/2025, nơi cấp Sở GTVT tỉnh Hải Dương cấp ngày 13/3/2020. *(Đã trả ngay tại phiên tòa).*

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn M phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Văn M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; những người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Chí Linh;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- UBND phường Phả Lại, thành phố Chí Linh;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trọng Bách